

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày 13-3-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tố Nữ và Trần Thị Thiều Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Hoàng A, sinh năm 1995, tại tỉnh Đ L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 333-Lô P-Cư xá T Đ, Phường HB, quận BTh, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số 52/5, đường PVH, Tổ 72, Khu phố SA, phường TTN, Quận M2, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh H và bà Nguyễn Thị G; chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 26/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 21 (được xét giảm 02 tháng nên đã chấp hành xong quyết định ngày 02/3/2019, chưa được coi như chưa bị xử phạt hành lần nào); nhân thân: Ngày 31/8/2011, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về “Tội cướp tài sản” (chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/02/2014 và khi phạm tội đã đủ 14 tuổi nhưng dưới 16 tuổi nên không được coi là có án tích); bị bắt tạm giữ ngày 20-11-2019 (tính tại thời điểm tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quá tAg do Công A phường Bình Hưng Hòa lập biên bản lúc 13 giờ 50 phút ngày 20-11-2019), tạm giam ngày 30-11-2019 “có mặt”.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1976. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 49/45, Đường B, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Nhà số 11, Đường H, Khu phố 5, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên đường tên M (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Luvias (không rõ biển số) chở Huỳnh Hoàng A đến nhà bạn của tên M (không nhớ rõ địa chỉ) chơi thì vào khoảng 13 giờ ngày 20/11/2019, A nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 59N1-949.18 của chị Nguyễn Thị P để tại bãi đất trống cạnh nhà số 11, Đường H, Khu phố 5, phường BHH, quận BT nhưng không ai trông coi nên A nảy sinh ý định lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Lúc này, A kêu tên M dừng xe lại để A đi tiểu, khi tên M dừng xe lại cách đó khoảng 10 mét, A xuống xe đi đến chỗ chiếc xe của chị P và vừa đưa thanh kim loại vào ổ khóa để mở khóa xe thì phát hiện có người nên A quay ra cho tên M chở đi tiếp đến nhà bạn của tên M nhưng do không có bạn của tên M ở nhà nên cả 02 cùng về và A đã vứt bỏ thanh kim loại mở khóa xe xuống Kênh 19 Tháng 5. Khi trên đường quay về, A vẫn còn thấy chiếc xe của chị P để tại vị trí cũ nên kêu tên M dừng xe lại chờ cách đó khoảng 10 mét để A đi tiểu. Khi đó, A xuống xe đi vào lấy chiếc xe của chị P kéo lùi ra được khoảng 0,5 mét thì bị em chị P phát hiện truy hô lên, A bỏ xe lại chạy bộ, người dân nghe thấy đuổi theo bắt giữ A giao cho Công An phường Bình Hưng Hòa xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, A đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu; riêng tên M, tuy A không rủ và cũng không nói gì trước nhưng lúc thấy A bỏ chạy thì cũng điều khiển xe bỏ chạy.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Hoàng A đã khai nhận, do cần có tiền tiêu xài nên khi nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 59N1-949.18 của chị Nguyễn Thị P để trên bãi đất trống mà không có ai trông coi và xung quanh vắng người nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi đó, bị cáo kêu tên M (không rõ lai lịch) dừng xe lại cách chỗ xe của chị P khoảng 10 mét để đi vệ sinh, lúc này bị cáo đi vào lấy chiếc xe của chị P kéo lùi ra được khoảng 0,5 mét thì bị phát hiện bắt giữ; còn đối với tên M, do trước khi lấy chiếc xe của chị P, bị cáo không rủ hay nói gì cho tên này biết nên nay bị cáo thừa nhận chỉ có một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt có giá trị là 16.000.000 đồng và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Hoàng A ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và trả lời đã nêu: Bị cáo Huỳnh Hoàng A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Nguyễn Thị P, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có giá trị là 16.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và có nhân thân xấu nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Về dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không ý kiến.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, bị cáo Huỳnh Hoàng A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 59N1-949.18 của chị Nguyễn Thị P để tại bãi đất trống cạnh nhà số 11, Đường H, Khu phố 5, phường BHH, quận BT. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có giá trị là 16.000.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Hoàng A tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết quả định giá tài sản... nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị A tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn

nhu cầu tiêu xài cá nhân và có nhân thân xấu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với một mức án thật nghiêm thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt. Do đó, cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại chị Nguyễn Thị P đã có đơn vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, chị P đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 59N1-949.18 của chị Nguyễn Thị P, Công A phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân đã thu hồi và giao trả lại cho chị Phương nên không xét.

[7] Bị cáo Huỳnh Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng A phạm “Tội trộm cắp tài sản”.
- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Huỳnh Hoàng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-11-2019.
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Hoàng A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Hoàng A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Thị P vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAD TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái